

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày 19- 01-2022**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Như Chiến
2. Ông Nguyễn Văn Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Tường Vy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLST – HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

- Lê Viết H; sinh ngày 01/01/1992 tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn P, xã S, huyện G, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: thợ mộc; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Q và bà Bùi Thị T, có vợ (đã ly hôn), có 02 con (sinh năm 2015, 2018), tiền án: Không, tiền sự: Ngày 14/9/2021 bị Công an xã H, huyện G, Quảng Trị xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2021, có mặt tại phiên tòa.

- Nguyễn Văn T, tên gọi khác: Y; sinh ngày 13/02/1992 tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn N, xã A, huyện G, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị U; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2021, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Hoàng Văn N, sinh năm: 1968; nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 18/9/2021, Nguyễn Văn T đến tại phòng trọ của Lê Viết H chơi, sau đó ở lại. H lấy ra 03 viên Hồng phiến và cùng với T sử dụng. H chơi game trên hệ thống internet thắng được hơn 1.000.000 đồng nên rủ T ngày mai vào thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị mua ma túy sử dụng, T đồng ý.

Chiều ngày 19/9/2021, sau khi mượn anh Trần Bá A xe mô tô và liên lạc được với người bán ma túy, H chở T về đường L, thành phố Đ gặp người có tên là A mua 50 viên Hồng phiến giấu trong 02 ống nhựa với giá 1.200.000 đồng rồi giao cho T cầm, mục đích mua là để sử dụng. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe mô tô chở T chạy đến khu vực thuộc thôn V, xã H, huyện L thì bị Công an huyện Cam Lộ bắt quả tang, thu giữ 50 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có in chữ “WY” nghi là ma túy tổng hợp.

Tại bản kết luận giám định số 595/KLGD-KTHS ngày 23/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 50 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 5,3874 gam là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-CL ngày 20/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ truy tố Lê Viết H và Nguyễn Văn T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Viết H và Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, đối với H thêm khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 BLHS xử phạt H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù;
- Tịch thu và tiêu hủy số ma túy, các ống nhựa chứa ma túy thu giữ trong vụ án;
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước điện thoại di động kèm sim đã thu giữ của Lê Viết H; trả lại 02 điện thoại di động, kèm sim thu giữ của Nguyễn Văn T.
- Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Lê Viết H và Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, nội dung lời khai phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ khẳng định ngày 19/9/2021, Lê Viết H và Nguyễn Văn T thực hiện hành vi tàng trữ 50 viên ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 5,3874gam với mục đích sử dụng. Hành vi của các bị cáo cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy mà còn gây tác hại đến bản thân, gia đình của các bị cáo, gây nguy hiểm cho xã hội. Cần xử phạt nghiêm khắc. Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Lê Viết H là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi mua ma túy bằng tiền của mình, ngoài ra H có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nguyễn Văn T có nhân thân tốt, đồng phạm với vai trò giúp sức. Xét thấy, các bị cáo có thái độ thần khẩn khai báo, H có 2 con còn nhỏ, mẹ của H có công với Nước (được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất) nên khi quyết định hình phạt cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, đối với H áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Trên cơ sở xem xét vai trò, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo thì hình phạt áp dụng với H phải cao hơn đối với T. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Viết H và Nguyễn Văn T để đảm bảo thi hành án

[3] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, các ống nhựa dùng chứa ma túy thu giữ trong vụ án là vật không có giá trị, cần tịch thu, tiêu hủy;

- Điện thoại di động thu giữ của Lê Viết H, H sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; 02 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn T không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T;

- Đối với xe mô tô của anh Trần Bá A cho bị cáo H mượn nhưng anh A không biết H sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra Công an huyện Cam Lộ trả lại cho anh A là đúng pháp luật.

[4] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có khiếu nại gì.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố **Lê Viết H, Nguyễn Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Viết H 05 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/9/2021;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T 05 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/9/2021;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong túi niêm phong, ký hiệu PS3, mã số: PS3A 103638 và 02 đoạn ống nhựa hút màu trắng sọc xanh, hình trụ tròn, chiều dài mỗi ống là 20cm, đường kính mỗi ống 0,7cm, trên mỗi thân ống bị xẻ dọc; 01 thẻ sim số 0337.633.602, trên sim có dãy số: 8984048000332335453;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Realme C1, màu xanh; số Imei1: 867013046542218, số Imei2: 867013046542200;

- Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động Nokia 105, số Imei 354896087620343 trong máy có gắn thẻ sim 0944.522.157, trên thẻ sim có dãy số 89840200010723402418 và 01 điện thoại Iphone 6, màu xám, số Imei 354433064180321,

(Ma túy trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3A 103638 và các điện thoại, thẻ sim, ống nhựa nêu trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận ngày 23/12/2021).

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc Lê Viết H, Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Văn Đàn